

QUAN ĐIỂM HỒ CHÍ MINH VỀ VAI TRÒ CỦA TRÍ THỨC TRONG LIÊN MINH CÔNG, NÔNG, TRÍ và sự vận dụng của Đảng

ThS TRƯƠNG KÔNG LỆNH
Học viện Chính trị khu vực III

1. Đặt vấn đề

“Trí thức là vốn liếng quý báu của dân tộc. Ở nước khác như thế, ở Việt Nam càng như thế”¹. Trong quá trình hoạt động cách mạng cách mạng, Người luôn coi trí thức là lực lượng không thể thiếu đối với cách mạng Việt Nam. Trí thức là một bộ phận hợp thành khối “liên minh công nhân - nông dân - trí thức”, đây là nòng cốt tạo nên sức mạnh của khối đại đoàn kết dân tộc. Vì vậy, việc vận dụng quan điểm của Hồ Chí Minh về trí thức nhằm xây dựng nền tảng của khối đại đoàn kết dân tộc là một vấn đề chiến lược được Đảng và Nhà nước đặt lên hàng đầu, nhất là khi đất nước ta đang thời kỳ đổi mới toàn diện như hiện nay.

2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về vị trí, vai trò của trí thức trong liên minh công, nông, trí

Theo chủ nghĩa Mác - Lênin, trong xã hội có giai cấp, trí thức không phải là một giai cấp mà là một tầng lớp xã hội trung gian. Do sự bấp bênh về địa vị kinh tế và không có hệ tư tưởng riêng nên trí thức có đặc điểm là tính dao động, dễ ngã theo các giai cấp khác. Tuy nhiên, đây là tầng lớp lao động trí óc, có học vấn, có chuyên môn sâu nên đây là lực lượng quan trọng mà giai cấp vô sản cần phải thu hút được nếu muốn làm cách mạng thành công, V.I.Lênin cũng từng khẳng định: “Trước sự liên minh của các đại biểu khoa học, giai cấp vô sản và giới kỹ thuật, không một thế lực đen tối nào đứng vững được”².

Vận dụng sáng tạo quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin về vai trò của tầng lớp trí thức đối với cách mạng vào điều kiện cụ thể của Việt Nam, Hồ Chí

Minh luôn đề cao vai trò của trí thức trong xây dựng khối liên minh công nhân - nông dân - trí thức, xem đây là nền tảng của khối đại đoàn kết dân tộc. Tư tưởng đó được hình thành và phát triển qua quá trình hoạt động cách mạng của Người.

Sinh thời, hiểu rõ được vai trò của trí thức đối với dân tộc Việt Nam, Người luôn khâm phục và kính trọng các bậc tiền bối Nho học đi trước đã có những đóng góp lớn lao cho sự nghiệp đấu tranh giành độc lập cho dân tộc như Phan Đình Phùng, Nguyễn Thiện Thuật, Phan Bội Châu, Phan Châu Trinh... Với tầm hiểu biết của mình, tầng lớp trí thức luôn nhạy bén với thời cuộc, là tầng lớp đi đầu trong cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc, quyết không chịu làm nô lệ. Người nói: “Trí thức Việt Nam có đầu óc dân tộc và đầu óc cách mạng”³. Từ sự phân tích, đánh giá tình hình, đặc điểm của các giai tầng trong xã hội Việt Nam lúc bấy giờ, Hồ Chí Minh xác định cần phải tập hợp sức mạnh của toàn thể những người yêu nước (tức là sức mạnh dân tộc) thì mới đủ sức đánh đổ được đế quốc và phong kiến. Vì vậy, trong *Cương lĩnh Chính trị* đầu tiên của Đảng, Người xác định trí thức là một trong những lực lượng của cách mạng, là bầu bạn của cách mạng, do đó: “Đảng cần phải lôi kéo tiểu tư sản, trí thức và trung nông về phía giai cấp vô sản”⁴.

Ngay sau khi Cách mạng Tháng Tám (1945) thành công, để bảo vệ thành quả cách mạng, Hồ Chí Minh đã chủ trương xây dựng chính phủ Liên hiệp đoàn kết của toàn dân, kêu gọi tất cả người Việt Nam yêu nước, không phân biệt giới tính, tôn giáo,

đảng phái về giúp nước, trong đó có lực lượng trí thức có tinh thần dân tộc của chế độ cũ như Huỳnh Thúc Kháng, Nguyễn Văn Tố... và những trí thức Việt kiều như Phạm Quang Lễ, Võ Quý Huân... Hồ Chí Minh ý thức sâu sắc rằng: “Những người trí thức tham gia cách mạng, tham gia kháng chiến rất quý báu cho Đảng. Không có những người đó thì công việc cách mạng khó khăn thêm nhiều”⁵.

Theo Hồ Chí Minh, Đảng Lao động Việt Nam không chỉ là đội tiên phong của giai cấp công nhân mà còn là đội tiên phong của nhân dân lao động, trong đó có tầng lớp trí thức: “Đảng Lao động Việt Nam sẽ gồm những công nhân, nông dân và lao động trí óc yêu nước nhất, hăng hái nhất, cách mạng nhất”⁶. Trong khối liên minh công nhân - nông dân - trí thức, Đảng giữ vai trò là người tổ chức xây dựng và lãnh đạo, chiến lược cơ bản của Đảng là phải lôi cuốn, đoàn kết với tầng lớp trí thức để họ đi theo cách mạng, tạo nền tảng của khối đại đoàn kết toàn dân: “Họ cũng là đồng minh quan trọng của giai cấp công nhân”⁷. Cho nên, Người yêu cầu: “Giai cấp công nhân đoàn kết chặt chẽ với trí thức để giúp họ phục vụ cách mạng, phục vụ chủ nghĩa xã hội”⁸. Đồng thời, Người cũng căn dặn cán bộ trí thức: “Trường kỳ, gian khổ, tự lực kháng sinh là trách nhiệm chung của toàn dân, cũng là trách nhiệm chung của mỗi người, mà cán bộ trí thức thì cần phải làm gương, phải “ưu tiên, hậu lạc”⁹, “Cái đó anh em trí thức cần phải rõ. Không phải là đoàn kết nhất thời”¹⁰.

Trong bài nói chuyện tại lớp chính huấn cán bộ Đảng, dân, chính ở cơ quan Trung ương (2 - 1953), Người cho rằng, trong điều kiện kháng chiến và kiến quốc, muốn xây dựng đất nước như phát triển kinh tế, văn hóa, chăm lo sức khỏe cho Nhân dân và xây dựng kỹ nghệ thì phải cần đến đội ngũ thầy giáo, bác sĩ, kỹ sư điều đó đồng nghĩa là cách mạng cần phải trông cậy vào trí thức. Vì vậy, Người đã vận động công nhân, nông dân, trí thức đoàn kết lại thực hiện chính sách: công - nông - trí thức hóa; trí thức công nông hóa (nghĩa là liên minh công, nông, trí hợp thành một khối để nâng cao văn hóa và trình độ lý luận). Trong đó, vai trò của trí thức, cụ thể là những nhà giáo, nhà khoa học và kỹ sư lành nghề là người truyền đạt những kiến thức văn hóa giúp cho công nhân, nông dân,

nâng cao trình độ hiểu biết để đáp ứng yêu cầu sản xuất và ngược lại trí thức cần gần gũi, gắn bó với công nhân, nông dân để học hỏi tinh thần nghiêm túc, biết quý trọng lao động để cùng nhau phục vụ cách mạng: “Trí thức công nông hóa, trí thức phục vụ nhân dân bây giờ cũng cần, kháng chiến kiến quốc cũng cần, tiến lên xã hội chủ nghĩa càng cần, tiến lên cộng sản chủ nghĩa lại càng cần”¹¹.

Thắng lợi của Chiến dịch Điện Biên Phủ dẫn đến sự ký kết Hiệp định Giơnevơ (1954) đã tạo ra điều kiện mới cho cách mạng, miền Bắc hoàn toàn giải phóng, bắt tay vào xây dựng chủ nghĩa xã hội chuẩn bị mọi điều kiện để thống nhất miền Nam. Trong xây dựng chế độ xã hội mới, phải ra sức phát triển nông nghiệp và công nghiệp thật mạnh tức là “thực hiện liên minh công nông để xây dựng chủ nghĩa xã hội”¹². Bên cạnh đó, Hồ Chí Minh không quên nhắc đến vai trò của lực lượng trí thức: “Cách mạng cũng cần có lực lượng của trí thức... Vì lẽ đó, trong sự nghiệp xây dựng xã hội chủ nghĩa, lao động trí óc có một vai trò quan trọng và vẻ vang; và công, nông, trí cần phải đoàn kết chặt chẽ thành một khối”¹³. Theo Người, khoa học, kỹ thuật đóng vai trò quan trọng đối với sản xuất, muốn có năng suất cao thì phải áp dụng những thành tựu khoa học kỹ thuật vào sản xuất, điều này lại cần đến vai trò của đội ngũ trí thức có trình độ. Người căn dặn đội ngũ trí thức: “Dưới chế độ xã hội chủ nghĩa, khoa học là tài sản chung của toàn dân chứ không phải tài sản riêng của một nhóm người nào. Bởi vậy các cô, các chú phải ra sức đem hiểu biết khoa học, kỹ thuật của mình truyền bá rộng rãi trong nhân dân lao động, để nhân dân đẩy mạnh thi đua sản xuất nhiều, nhanh, tốt, rẻ. Có như vậy nước mới giàu, dân mới mạnh và đời sống của Nhân dân mới được cải thiện về mọi mặt. Đó là nhiệm vụ vẻ vang của các cô, các chú”¹⁴. Như vậy, theo Hồ Chí Minh, phát triển sản xuất là vai trò của liên minh công nông, việc áp dụng những thành tựu khoa học, kỹ thuật vào phát triển sản xuất là thực hiện liên minh công nhân - nông nhân - trí thức.

Như vậy, trong quan điểm của Hồ Chí Minh, trí thức có một vị trí và vai trò quan trọng trong liên minh giai cấp công nhân - nông dân - trí thức. Qua mỗi bước tiến của cách mạng đều có sự gắn bó và đóng góp của đội ngũ trí thức. Sức mạnh của cách

mạng phụ thuộc vào sức mạnh của khối đại đoàn kết dân tộc, trong đó có vai trò không nhỏ của trí thức. Vì vậy, củng cố, tăng cường và phát huy vai trò của trí thức trong xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc mà nòng cốt là liên minh giai cấp công nhân - nông dân - trí thức do Đảng lãnh đạo là một trong những nhân tố bảo đảm thắng lợi của cách mạng Việt Nam.

3. Sự vận dụng của Đảng ta trong thời kỳ đổi mới

Vận dụng quan điểm của Hồ Chí Minh về vai trò của đội ngũ trí thức trong liên minh công nhân - nông dân - trí thức, trong thời kỳ đổi mới đất nước, Đảng ta đã xác định ngày càng đầy đủ hơn, rõ hơn về đội ngũ trí thức, điều đó được thể hiện như sau:

Một là, Đảng ta tiếp tục khẳng định tầm quan trọng của trí thức trong liên minh công nhân - nông dân - trí thức.

Trong quá trình soạn thảo *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội* (1991), Đảng ta đã có bước nhận thức mới về nền tảng của khối đại đoàn kết dân tộc, sự nghiệp xã hội chủ nghĩa đòi hỏi mở rộng nền tảng của khối liên minh, từ “liên minh công - nông thành liên minh giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và tầng lớp trí thức”¹⁵. Những quan điểm này đã được thể hiện trong *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội* (1991): “Xây dựng nhà nước xã hội chủ nghĩa, nhà nước của dân, do nhân dân, vì nhân dân, lấy liên minh giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và tầng lớp trí thức làm nền tảng, do Đảng Cộng sản lãnh đạo”¹⁶. Đây có thể nói là bước đột phá trong tư duy của Đảng khi nhìn nhận vai trò quan trọng của tầng lớp trí thức đối với cách mạng, nhất là khi chúng ta đang trong quá trình quá độ lên chủ nghĩa xã hội, đòi hỏi chúng ta phải tận dụng những thành quả của cuộc cách mạng khoa học và công nghệ hiện đại vào phát triển kinh tế - xã hội.

Cũng trong Cương lĩnh này, lần đầu tiên Đảng ta đã dùng khái niệm “đội ngũ trí thức”¹⁷ thay cho “tầng lớp trí thức”, điều này cho thấy Đảng ta đã có sự thay đổi về góc độ nhìn nhận về phương diện nguồn lực cho sự phát triển xã hội: “khi đặt trong cơ cấu giai tầng của xã hội, người ta gọi trí thức là một tầng lớp; nhưng xét về phương diện nguồn lực cho sự phát triển xã hội, trí thức được gọi là một đội ngũ”¹⁸. Có thể thấy, nhận thức này đã khắc phục những hạn chế

trong công tác lý luận của Đảng qua các thời kỳ trước đó khi chỉ xem đấu tranh giai cấp là động lực phát triển mà chưa thấy được động lực lớn nhất cho sự phát triển của đất nước, của dân tộc là khối đại đoàn kết toàn dân tộc, mà trong đó đội ngũ trí thức có một vai trò vô cùng quan trọng.

Đến Đại hội IX (2001), Đảng ta nhận định: “Động lực chủ yếu để phát triển đất nước là đại đoàn kết toàn dân trên cơ sở liên minh giữa công nhân với nông dân và trí thức do Đảng lãnh đạo”¹⁹. Trong giai đoạn hiện nay, việc phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết dân tộc mà nền tảng là liên minh giữa giai cấp công nhân - nông dân - trí thức là yếu tố tạo nên sức mạnh tổng hợp tạo là “động lực” sự phát triển vững chắc của đất nước.

Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 6-8-2008 của Hội nghị Trung ương 7 khóa X, “về xây dựng đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”, Đảng ta đặt ra mục tiêu: “Gắn bó vững chắc giữa Đảng và Nhà nước với trí thức, giữa trí thức với Đảng và Nhà nước, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc trên nền tảng liên minh công - nông - trí”²⁰. Đây là lần đầu tiên Đảng ta đưa ra một nghị quyết chuyên đề dành riêng về vấn đề trí thức. Nghị quyết của Đảng đã nhìn nhận đúng đắn về trí thức, coi trọng việc kết nối giữa Đảng, Nhà nước và trí thức là một trong những vấn đề có tầm quan trọng mang tính chiến lược trong xây dựng đất nước.

Trong *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (Bổ sung và phát triển năm 2011)*, khi đề cập đến vấn đề xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, Đảng nhấn mạnh vai trò nền tảng của liên minh công nhân - nông dân - trí thức: “Nhà nước ta là Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân. Tất cả quyền lực Nhà nước thuộc về nhân dân mà nền tảng là liên minh giữa giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức, do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo”²¹.

Tại Đại hội XII (2016), Đảng ta có bước tiến mới trong nhận thức khi xem đại đoàn kết dân tộc là nguồn lực “to lớn” trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc với nền tảng là liên minh công nhân - nông dân - trí thức: “Đại đoàn kết toàn dân tộc là đường lối chiến lược của cách mạng Việt Nam, là động lực và

nguồn lực to lớn trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc trên nền tảng liên minh giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức do Đảng lãnh đạo”²².

Đến Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa XIII, Đảng ra nghị quyết “về tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới”. Đảng tiếp tục khẳng định vai trò của đội ngũ trí thức: “là lực lượng có vai trò quan trọng trong liên minh giai cấp công nhân, giai cấp nông dân dưới sự lãnh đạo của Đảng; có trách nhiệm tiên phong, tạo ra sản phẩm tinh thần, vật chất chất lượng cao cho xã hội, là nguồn lực đặc biệt trong phát triển kinh tế tri thức, công nghiệp hóa, hiện đại hóa, hội nhập quốc tế và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; là nhân tố quan trọng trong nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài, nâng tầm trí tuệ và sức mạnh dân tộc, đóng góp to lớn cho sự nghiệp đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”²³.

Như vậy, Đảng luôn coi trọng, đánh giá cao vị trí, vai trò của đội ngũ trí thức trong sự nghiệp đổi mới đất nước. Khối liên minh công nông trong giai đoạn đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa gắn với phát triển nền kinh tế tri thức ở nước ta không thể tách rời vai trò của trí thức. Gắn chặt đội ngũ trí thức với liên minh công nông tạo thành nòng cốt là sức mạnh, là nền tảng của khối đại đoàn kết toàn dân tộc nhằm mục tiêu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Hai là, Đảng chủ trọng xây dựng đội ngũ trí thức làm cơ sở vững chắc cho liên minh công nhân - nông dân - trí thức

Trong thời kỳ đổi mới toàn diện, Đảng xác định đổi mới kinh tế là trọng tâm, đồng thời từng bước đổi mới về chính trị. Đây cũng là thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, xây dựng nền kinh tế tri thức. Vấn đề đại đoàn kết dân tộc hiện nay là nhằm thực hiện mục tiêu dân giàu, nước mạnh. Xây dựng nền tảng của khối đại đoàn kết là liên minh công nhân - nông dân - trí thức cũng có những đặc điểm mới và được thể hiện trên các lĩnh vực về chính trị, kinh tế và xã hội. Trong đó, liên minh về kinh tế là vấn đề trung tâm thể hiện ở sự liên hệ giữa kinh tế công nghiệp, nông nghiệp và áp dụng thành

tựu khoa học công nghệ vào công nghiệp, nông nghiệp là yếu tố để nâng cao năng suất lao động xã hội. Liên minh về chính trị là sự gắn bó các giai cấp, tầng lớp trong việc thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của Đảng. Liên minh về mặt xã hội là việc ban hành những chính sách nhằm chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho Nhân dân. Trong khối liên minh này, trí thức có mặt hầu như trong tất cả mọi lĩnh vực của xã hội, là đội ngũ đóng góp những luận cứ khoa học góp phần hoạch định, phản biện và hoàn thiện đường lối của Đảng và chính sách pháp luật của Nhà nước; là nguồn lực trí tuệ quan trọng để đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và phát triển văn hóa - xã hội. Vì vậy, Đảng ta luôn coi trọng việc xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức nhằm củng cố nền tảng khối đại đoàn kết dân tộc, từ đó góp phần vào thắng lợi chung của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Trong Nghị quyết số 27-NQ/TW, ngày 6-8-2008 của Hội nghị Trung ương 7 khóa X “về xây dựng đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”, Đảng ta đã xác định: “Xây dựng đội ngũ trí thức vững mạnh là trực tiếp nâng tầm trí tuệ của dân tộc, sức mạnh của đất nước, nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng và chất lượng hoạt động của hệ thống chính trị. Đầu tư xây dựng đội ngũ trí thức là đầu tư cho phát triển bền vững. Xây dựng đội ngũ trí thức là trách nhiệm chung của toàn xã hội, của cả hệ thống chính trị, trong đó trách nhiệm của Đảng và Nhà nước giữ vai trò quyết định”²⁴. Đảng đã đề ra 5 giải pháp: 1. Hoàn thiện môi trường và điều kiện thuận lợi cho hoạt động của trí thức; 2. Thực hiện chính sách trọng dụng, đãi ngộ và tôn vinh trí thức; 3. Tạo chuyển biến căn bản trong đào tạo, bồi dưỡng trí thức; 4. Đề cao trách nhiệm của trí thức, củng cố và nâng cao chất lượng hoạt động các hội của trí thức; 5. Nâng cao chất lượng công tác lãnh đạo của Đảng đối với đội ngũ trí thức.

Đại hội XII (2016) của Đảng khẳng định: “Xây dựng đội ngũ trí thức ngày càng lớn mạnh, có chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước. Tôn trọng và phát huy tự do tư tưởng trong hoạt động nghiên cứu, sáng tạo. Trọng dụng trí thức trên cơ sở đánh giá đúng phẩm chất, năng lực và kết quả cống hiến. Bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ, đãi ngộ và tôn vinh xứng đáng những cống hiến của trí thức. Có cơ

ché, chính sách đặc biệt để thu hút nhân tài của đất nước. Coi trọng vai trò tư vấn, phản biện, giám định xã hội của các cơ quan nghiên cứu khoa học trong việc hoạch định đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các dự án phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội”²⁵.

Tại Đại hội XIII (2021) Đảng bổ sung thêm nội dung xây dựng đội ngũ trí thức cần: “Có cơ chế phát huy dân chủ, tự do sáng tạo và đề cao đạo đức, trách nhiệm trong nghiên cứu khoa học”²⁶.

Tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết 27-NQ/TW về xây dựng đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, tại Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa XIII, Đảng ra Nghị quyết “về tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới”, Đảng ta khẳng định: “Xây dựng đội ngũ trí thức vững mạnh toàn diện là đầu tư cho xây dựng, bồi đắp “nguyên khí quốc gia” và phát triển bền vững; là trách nhiệm của Đảng, Nhà nước, hệ thống chính trị và xã hội. Chú trọng phát triển đội ngũ trí thức Việt Nam cả trong và ngoài nước, có cơ chế, chính sách đột phá thu hút, trọng dụng trí thức, đặc biệt là trí thức tinh hoa, chuyên gia đầu ngành và nhân tài của đất nước; quan tâm đào tạo, bồi dưỡng lớp trí thức trẻ, kế cận”²⁷. Để thực hiện nhiệm vụ trên, Nghị quyết cũng đề ra 5 nhóm giải pháp nhằm xây dựng đội ngũ trí thức: 1. Tiếp tục nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của đội ngũ trí thức; 2. Đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng, đãi ngộ và tôn vinh trí thức, trọng dụng nhân tài; 3. Tăng cường quản lý nhà nước, hoàn thiện hệ thống pháp luật, cơ chế chính sách đối với đội ngũ trí thức; 4. Tăng cường nguồn lực xây dựng đội ngũ trí thức, chủ động, tích cực hội nhập quốc tế; 5. Phát huy vai trò trách nhiệm của đội ngũ trí thức, đổi mới nội dung, phương thức hoạt động các hội trí thức. Những giải pháp trên là tiền đề để Đảng ta tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Quan điểm của Hồ Chí Minh về vai trò của trí thức trong liên minh công nhân - nông dân - trí thức là một nội dung quan trọng trong hệ thống quan điểm của Người về cách mạng Việt Nam, có ý nghĩa

lý luận và thực tiễn sâu sắc đối với quá trình lãnh đạo cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam. Hiện nay, trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, xây dựng nền kinh tế tri thức thì vai trò của đội ngũ trí thức lại càng hết sức quan trọng. Nhận thức sâu sắc điều đó, Đảng ta tiếp tục khẳng định vai trò quan trọng của đội ngũ trí thức trong liên minh công nhân - nông dân - trí thức và không ngừng xây dựng đội ngũ trí thức ngày một lớn mạnh để làm cơ sở vững chắc cho việc xây dựng nền tảng của khối đại đoàn kết dân tộc, nhằm thực hiện mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”.

1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb CTQG, H, 2011, t. 5, tr. 184; t. 8, tr. 54; t. 3, tr. 4; t. 5, tr. 275; t. 7, tr. 71; t. 8, tr. 259; t. 12, tr. 371; t. 8, tr. 298; tr. 59; tr. 59; t. 13, tr. 376; t. 10, tr. 376; t. 14, tr. 97.

2. V.I.Lênin: *Toàn tập*, t. 40, Nxb CTQG, H, 2005, tr. 218.

15. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng thời kỳ Đổi mới Về Đại đoàn kết toàn dân tộc*, Nxb CTQG, H, 2005, tr. 28 - 29 - 30.

16, 17, 20, 24. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb CTQG, H, 2007, t. 51, tr.135; tr. 141; 2016, t. 67, tr. 799; tr. 799.

18. Nguyễn Viết Thông - Lê Thị Sự: *Trí thức và vai trò của trí thức trong quá trình phát triển của Việt Nam hiện nay*, Nxb CTQG - ST, H, 2019, tr. 14 - 15.

19. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội Đại biểu lần thứ IX*, Nxb CTQG, H, 2001, tr. 86.

21. Báo Điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam: *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (Bổ sung và phát triển năm 2011)*, <https://tulieu.vankien.dangcongsan.vn/ban-chap-hanh-trung-uong-da-ng/dai-hoi-dang/lan-thu-xi/cuong-linh-xay-dung-dat-nu-oc-trong-thoi-ky-qua-do-len-chu-nghia-xa-hoi-bo-sung-phat-trien-nam-2011-1528>.

22, 25. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Văn phòng Trung ương Đảng, Nxb CTQG, H, 2016, tr. 158; tr. 161 - 162.

23, 27. Cổng thông tin điện tử Chính phủ: *Nghị quyết Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới*, <https://xaydungchinhachsach.chinhphu.vn/toan-van-nghi-quyet-45-ve-tiep-tuc-xay-dung-va-phat-huy-vai-tro-cua-doi-ngu-tri-thuc-119231204122208681.htm>.

26. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, t. 1, Nxb CTQG - ST, H, 2021, tr. 167.

